

Số: 170/KH-THPVB

Phước Vinh, ngày 26 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021

Công văn số 1228/HD-SGD&ĐT ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Sở GD&ĐT tỉnh Bình Dương về việc Hướng dẫn thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Thực hiện Công văn số 70/HD-PGD&ĐT ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Giáo về Hướng dẫn nhiệm vụ cấp Tiểu học năm học 2020-2021;

Trường Tiểu học Phước Vinh B xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Số lớp, số học sinh

Khối	Số lớp	Số HS		Lưu ban		Dân tộc		Khuyết tật		Nghèo	
		SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ
1	6	212	99	5	3	5	2	5	2	4	2
2	7	215	114	2		4	3	1		2	2
3	6	199	91	3		1		1		3	1
4	5	152	71	2		4	1	1		1	1
5	4	120	54			1	1	1			
Tổng	28	898	429	12	3	15	7	9	2	10	6

1. Đội ngũ giáo viên

Khối	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Đang viên	Trình độ																Thống kê		
					Chuyên môn				LLCT			Ngoại ngữ				Tin học				Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa Đạt chuẩn	
					SC	TC	Cao đẳng	Đại học	SC	TC	Cao cấp	A	B	C	khác	A	B	C	khác				
BGH	3	2		3				3		3			1	2			2	1			3		
HCPV	5	5		1		2	1	2					2	2	1		2	2		1	2		3
HĐ ND 68	3	1																					
GV dạy lớp	40	35	1	21			7	33	1	2			18	19		3	24	14		2	33		7
Tổng	51	43	1	25	0	2	8	38	1	5	0	21	23	1	3	28	17	0	3	38			10

1. Thuận lợi, khó khăn

Thuận lợi: Là một trong hai trường tiểu học nằm trên địa bàn của Thị trấn Phước Vinh, trung tâm chính trị, kinh tế xã hội của huyện Phú Giáo, nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo chặt chẽ của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo, được sự quan tâm của chính quyền địa phương, sự giúp đỡ của các đơn vị đóng trên địa bàn

và phối hợp của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong mọi hoạt động của đơn vị. Cơ sở vật chất đầy đủ, trang thiết bị cơ bản được đầu tư đáp ứng yêu cầu công tác giảng dạy và giáo dục. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ theo biên chế quy định, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn 41/51, tỉ lệ 80,4%, đa số nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức kỷ luật, tự giác công tác.

Khó khăn: Trang thiết bị dạy học hiện đại còn thiếu so với quy mô trường lớp, một số có thời gian sử dụng đã lâu nên hay hư hỏng, ảnh hưởng đến hiệu quả khai thác tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục của giáo viên. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường mới được chuyển về từ nhiều đơn vị khác nhau trong và ngoài huyện nên sự gắn kết, tinh thần tập thể chưa cao. Một số học sinh của trường có hoàn cảnh khó khăn, thiếu sự quan tâm chăm sóc của gia đình, ảnh hưởng không tốt đến tâm lý, kết quả học tập, một số em có biểu hiện hạn chế về phát triển thể chất, tâm sinh lý so với các em cùng lứa tuổi,...

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Năm học 2020-2021 là năm học nhà trường phải đồng thời vừa tích cực thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 vừa thực hiện kế hoạch dạy học đảm bảo hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh xảy ra tại địa phương, sẵn sàng phương án tăng cường thực hiện các hình thức dạy học trực tuyến.

2. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục để chủ động mua sắm, bổ sung đáp ứng nhu cầu người học; quản lý, sử dụng hiệu quả để thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Năm học đầu tiên thực hiện CTGDPT cấp tiểu học đối với lớp 1; thực hiện các nội dung đổi mới chương trình, sách giáo khoa bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình; chuẩn bị các điều kiện triển khai đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022. Tiếp tục thực hiện hiệu quả CTGDPT cấp tiểu học từ lớp 2 đến lớp 5 (CTGDPT 2006).

4. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, chuẩn hóa trình độ đào tạo, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục giúp thực hiện tốt CTGDPT và nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Tăng cường quyền tự chủ của nhà trường gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục và quản trị nhà trường; chú trọng công tác quản lý, quản trị trường học; tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của địa phương, của đơn vị.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học; đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

1.1. Thực hiện rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp; tham mưu tăng cường CSVC đáp ứng thực hiện CTGDPT

a) Nhiệm vụ

Chủ động rà soát, sắp xếp, tổ chức cơ cấu trường, lớp, CSVC tạo thuận lợi cho việc học của học sinh (HS), đáp ứng yêu cầu đổi mới CTGDPT 2018. Đảm bảo tổ chức 100% học 2 buổi/ngày, không để số HS vượt quá quy định, chuẩn bị tốt cho lớp 2 năm học 2021-2022 và các năm tiếp theo.

Quản lý, sử dụng hiệu quả CSVC hiện có; khai thác hiệu quả phòng bộ môn; nhà vệ sinh và công trình nước sạch và các công trình hỗ trợ khác. Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục 5 năm (giai đoạn 2020-2025) kịp thời, đúng quy định.

Tham mưu, đề xuất các hạng mục, nội dung đầu tư CSVC cho nhà trường; ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đặc biệt là thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 1 năm học 2020-2021 và lớp 2 theo lộ trình thực hiện CTGDPT 2018.

b) Giải pháp

Điều tra, rà soát số liệu trẻ trên địa bàn, dự kiến quy mô trường lớp, trang thiết bị phục vụ dạy học và giáo dục, xây dựng kế hoạch biên chế phù hợp tình hình đơn vị đúng theo các quy định của ngành.

Rà soát, đánh giá lại điều kiện CSVC, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng kế hoạch, lộ trình trang bị bổ sung thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 và các năm học sau. Đảm bảo điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với tất cả các khối lớp.

Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, lãnh đạo ngành tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Đảm bảo thuận lợi cho phụ huynh và học sinh, đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân, đảm bảo các yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục.

Tham mưu lãnh đạo quan tâm đầu tư, bổ sung trang thiết bị dạy học, đặc biệt trang bị đồ dùng dạy học cho các khối lớp thực hiện chương trình sách giáo khoa mới (lớp 1 và 2). Tiếp tục trú trọng các biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học nhằm hoàn thành chỉ tiêu chất lượng năm học, làm cơ sở tạo niềm tin về chất lượng giảng dạy và giáo dục với Cha mẹ học sinh trong địa bàn.

1.2. Duy trì, nâng cao chất lượng PCGDTH

a) Nhiệm vụ

Tiếp tục thực hiện các quy định của Chính phủ, Bộ GDĐT về công tác PCGD. Chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo PCGD, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng PCGDTH gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện tốt cuộc vận động NTĐĐTĐT, huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp Một. Tổ chức rà soát nắm vững số học sinh có nguy cơ nghỉ, bỏ học; xác định nguyên nhân, đề ra giải pháp phù hợp nhằm hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh nghỉ, bỏ học.

b) Giải pháp

Tích cực chủ động tham mưu thực hiện công tác tuyên truyền vận động trẻ ra lớp. Phối hợp thông tin thường xuyên có hiệu quả giữa nhà trường – gia đình – CMHS – GVCN nhằm duy trì sĩ số học sinh. Từng tháng, từng học kì tổ chức rà soát nắm vững số học sinh có nguy cơ bỏ học, xác định nguyên nhân. Vận động hỗ trợ giúp đỡ cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện tốt nhất để các em được đến lớp. Bảo đảm tiếp nhận hết trẻ trong độ tuổi trên địa bàn vào học tại nhà trường; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

1.3. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) Nhiệm vụ

Tiếp tục thực hiện công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để từng bước nâng cao chất lượng của trường tiểu học đạt chuẩn chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo xứng tầm trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 2 và chuẩn quốc gia mức độ 1.

Chủ động thực hiện tự đánh giá hằng năm theo Công văn số 807/SGDĐT-KTQLCLGD ngày 10/9/2019 của Sở GDĐT. Thực hiện nghiêm túc và chính xác theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT.

b) Giải pháp

Tích cực đổi mới công tác quản lý, tạo chuyển biến mạnh mẽ về kỷ cương, nề nếp, từng bước cải tiến để nâng cao chất lượng giáo dục, tạo được “thương hiệu” cho đơn vị. Tiếp tục huy động các nguồn lực tôn tạo, trang trí cơ sở vật chất mới, bổ sung sách báo, đồ dùng, thiết bị dạy học,... Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nhằm huy động mọi nguồn lực xã hội chăm lo, xây dựng nhà trường.

Chủ động thực hiện tự kiểm tra, đánh giá KĐCLGD đúng kế hoạch, nêu cao vai trò trách nhiệm của các thành viên trong nhà trường đối với công tác KĐCLGD; mỗi

chỉ số, tiêu chí, tiêu chuẩn trong kiểm định chất lượng là mục tiêu phấn đấu của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2. Thực hiện CTGDPT cấp tiểu học

2.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Nhiệm vụ

* Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1:

Chủ động trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế và đảm bảo mục tiêu, nội dung, yêu cầu cần đạt theo CTGDPT 2018; tổ chức dạy học lớp 1 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn như: Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT; Công văn số 2330/SGDĐT-GDTH ngày 04/11/2019 của Sở GDĐT Hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1 năm học 2020-2021; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ GDĐT, Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học.

Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương lớp 1, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của CTGDPT2018.

* Tiếp tục thực hiện CTGDPT 2006 từ lớp 2 đến lớp 5:

Thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 2 đến lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS

Xây dựng kế hoạch giáo dục một cách hợp lý đảm bảo đầy đủ mục tiêu giáo dục tiểu học. Phân bổ các nội dung giáo dục bắt buộc và lựa chọn các nội dung tự chọn phù hợp với nhu cầu của HS và điều kiện của nhà trường, địa phương giúp HS hoàn thành nhiệm vụ học tập theo yêu cầu cần đạt của chương trình góp phần hoàn thành mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học hợp lý theo các chủ đề; rà soát, tinh giản các nội dung không phù hợp. Không cắt xén cơ học mà tập trung đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhẹ nhàng, hiệu quả, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu GDTH.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; sắp xếp thời khóa biểu một cách linh hoạt và khoa học, đảm bảo hợp lý giữa nội dung dạy học và hoạt động giáo dục; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường thể hiện qua thời khóa biểu và lớp linh hoạt.

b) Giải pháp

Tổ chức thực hiện CTGDPT đối với lớp 1 một cách chủ động, linh hoạt, chú trọng vào nội dung trọng tâm, mục tiêu yêu cầu cần đạt của chương trình, tránh gây quá tải đối với học sinh.

Xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng mở, linh hoạt, thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình (*Tiếng Việt 12 tiết/tuần; Toán 03 tiết/ tuần; Đạo đức 01 tiết/tuần; TNXH 02 tiết/tuần; Mĩ thuật 01 tiết/tuần; Âm nhạc 01 tiết/tuần; Thể dục 02 tiết/tuần; Sinh hoạt chủ nhiệm 01 tiết/tuần; Hoạt động trải nghiệm 01 tiết/tuần*). Phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình. Tổ chức tốt kế hoạch giáo dục ở buổi 2, trong đó đảm bảo 100% học sinh được học tập các môn học tự chọn (tiếng Anh, Tin học); thực hiện các tiết ôn luyện, củng cố và các hoạt động giáo dục khác nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện. Trong đó, ưu tiên hoạt động củng cố giúp học sinh hoàn thành các nội dung học tập theo mục tiêu, yêu cầu của CTGDPT 2018.

Tăng cường thao giảng, dự giờ, sinh hoạt chuyên môn đối với lớp 1 để có biện pháp quản lý, chỉ đạo kịp thời nhằm khắc phục những hạn chế, khó khăn trong việc tổ chức thực hiện chương trình, đảm bảo 100% học sinh có đủ sách giáo khoa, đồ dùng phục vụ học tập.

Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng năng lực chuyên môn, phương pháp tổ chức giảng dạy chương trình GDPT 2018 đối với các giáo viên được phân công giảng dạy lớp 1. Tham dự các lớp bồi dưỡng GV và CBQL về thay SGK và thực hiện CTGDPT 2018 theo quy định.

Thực hiện việc lựa chọn SGK lớp 2 và tham gia tập huấn sử dụng SGK đầy đủ. Xây dựng kế hoạch thực hiện việc bảo đảm SGK, bổ sung CSVC, trang thiết bị dạy học; huy động các nguồn lực hỗ trợ SGK cho HS thuộc đối tượng chế độ chính sách, hộ nghèo, dân tộc thiểu số,...

Thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Công văn chỉ đạo của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, dạy trước chương trình lớp 1, chạy trường, chạy lớp.

Đối với các lớp 2,3,4,5, thực hiện dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình; tích cực đổi mới phương pháp dạy học, linh hoạt nội dung tùy đối tượng học sinh và điều kiện thực tế. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức dạy học theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh. Tiếp tục thực hiện các chuyên đề ngành triển khai. Sắp xếp thời khóa biểu, xây dựng kế hoạch dạy học buổi 2, tổ chức các lớp học linh hoạt theo hướng dẫn, chỉ đạo của ngành. Tổ chức bồi dưỡng học sinh năng khiếu, ôn luyện phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn KTKN và dạy học các môn học tự chọn ở tất cả các khối lớp. Thực hiện tích hợp các nội dung vào giảng dạy và giáo dục học sinh như: giáo dục Kỹ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, giáo dục về biến đổi khí hậu,

kỹ năng tự phục vụ. Vận dụng ở các bài học thích hợp để thực hiện tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, phương pháp bàn tay nặn bột. Lồng ghép giáo dục về quốc phòng an ninh trong các bài học, môn học phù hợp (theo Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Tổ chức soạn dạy giáo dục sức khỏe răng miệng, giáo dục, an toàn giao thông, trong tất cả các khối lớp.

Đảm bảo thực hiện tốt thời khóa biểu linh hoạt để bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành mục tiêu bài học, môn học; dạy học các môn học tự chọn, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá, các hoạt động trải nghiệm... Phân công giáo viên bồi dưỡng, phụ đạo phù hợp năng lực giáo viên trong từng khối lớp, khảo sát, phân lớp linh hoạt đúng đối tượng học sinh, phù hợp tình hình của nhà trường. Tăng cường sách, tài liệu tham khảo phù hợp nhằm hỗ trợ tốt nhất cho giáo viên làm cơ sở soạn giảng nội dung dạy lớp linh hoạt. Sinh hoạt chuyên môn trường, tổ, thường xuyên xuyên trao đổi, rà soát để kịp thời điều chỉnh đối tượng, nội dung, biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy lớp linh hoạt.

2.2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá HS tiểu học

2.2.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

a) Nhiệm vụ

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của HS; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học.

Chủ động sắp xếp nội dung dạy học phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới. Khuyến khích GV vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, sơ đồ tư duy... để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Chuẩn bị phương án thực hiện các hình thức dạy học trực tuyến trong trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp, trong đó đảm bảo đúng quy định về nội dung dạy học, hiệu quả các tiết học, phù hợp với kĩ năng của GV và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, khả năng lĩnh hội của HS; tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin mạng.

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo Công văn số 261/PGDĐT-TH ngày 29/9/2020 của PGDĐT.

b) Giải pháp

Tăng cường hướng dẫn, quán triệt giáo viên đổi mới hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường phát huy tính tích cực chủ động tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động trong và ngoài lớp học. Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách và tài liệu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ bài học.

Áp dụng phương pháp “bàn tay nặn bột” vào môn tự nhiên xã hội ở lớp 3 và môn Khoa học ở lớp 4,5. Tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện nhằm giúp học sinh hứng thú học tập khi được trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục. Khuyến khích các em háng hái tìm hiểu, đặt câu hỏi, tích cực tiến hành thí nghiệm và trao đổi nhóm, tăng cường giao tiếp, hợp tác trong học tập.

Thực hiện dạy môn Mĩ thuật theo phương pháp của Đan, giáo viên mĩ thuật chủ động sắp xếp bài dạy, nhóm các bài học thành các chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mĩ thuật phù hợp với tình hình thực tế. Tạo cơ hội cho học sinh bộc lộ khả năng và đam mê môn học, khuyến khích khả năng sáng tạo, kỹ năng giao tiếp, trình bày sản phẩm của các em.

Thực hiện lồng ghép nhiều nội dung học tập sinh hoạt đa dạng, phong phú để thu hút học sinh tham gia. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền giáo dục bằng hình ảnh trực quan sinh động, phim tài liệu, sắm vai tiêu phẩm, thực hành trải nghiệm,... Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động thực tế ngoài nhà trường. Các hoạt động tập trung vào chiều sâu, giúp nhiều đối tượng học sinh được trực tiếp tham gia. Xây dựng kế hoạch sinh hoạt các nhóm năng khiếu, câu lạc bộ, phân công trách nhiệm cụ thể với yêu cầu bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra. Hoạt động được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được lãnh đạo ngành phê duyệt. Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, ngoài giờ chính khóa thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 251/PGDDT-NGLL ngày 21/9/2020 về triển khai hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Chủ động tham mưu trang bị lắp đặt trang thiết bị công nghệ thông tin theo dự án đầu tư của Sở GDĐT. Đảm bảo các điều kiện tối thiểu về CSVC, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học để tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình. Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến, sẵn sàng thực hiện khi cần thiết.

Chủ động xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn, kế hoạch dạy học các môn học cụ thể, chi tiết ở từng tổ khối. Giao nhiệm vụ cụ thể cho từng giáo viên trong việc tham gia nghiên cứu CTGDPT 2018. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học đầy đủ 4 bước nhằm phát huy hiệu quả bồi dưỡng, rèn luyện chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên.

2.2.2. Đổi mới đánh giá HS tiểu học

a) Nhiệm vụ

Đối với HS từ lớp 2 đến lớp 5, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với HS lớp 1, đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của HS để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách; dành nhiều thời gian cho GV quan tâm đến HS và đổi mới phương pháp dạy học. Khi tổ chức dạy học trực tuyến cần lưu ý kết quả học tập trực tuyến phải được đánh giá chính xác, khách quan và theo các quy định của Bộ GDĐT về đánh giá HS. Thực hiện bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để HS “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng HS thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ HS và dư luận xã hội.

b) Giải pháp

Thực hiện nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh, sử dụng linh hoạt, phù hợp các phương pháp đánh giá, nhưng chủ yếu thông qua lời nói chỉ ra cho học sinh biết được chỗ đúng, chưa đúng và cách sửa chữa; viết nhận xét vào vở hoặc sản phẩm học tập của học sinh khi cần thiết, có biện pháp cụ thể giúp đỡ kịp thời. Trao đổi với cha mẹ học sinh về các nhận xét, đánh giá học sinh bằng các hình thức phù hợp để động viên, giúp đỡ học sinh học tập, rèn luyện. Tăng cường kiểm tra, dự giờ đặc biệt ở buổi dạy thứ hai, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại hạn chế, tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ đúng quy định, đảm bảo “dạy thật, học thật, chất lượng thật”. Thực hiện việc bàn giao chất lượng học sinh lớp dưới lên lớp trên đúng thực chất, gắn trách nhiệm cụ thể đối với giáo viên khi bàn giao và nhận bàn giao chất lượng giáo dục; lưu trữ hồ sơ bàn giao, theo dõi đánh giá kết quả bàn giao nhằm kịp thời chỉ đạo khắc phục những hạn chế về chất lượng giáo dục học sinh.

3. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, Tin học

3.1. Dạy học tiếng Anh

a) Nhiệm vụ

Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh cho HS lớp 1 từ tuần 10 của năm học, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018. Tiếp tục thực hiện chương tiếng Anh lớp 2 hiện hành. Xây dựng thực hiện những giải pháp tiếp cận Chương trình môn tiếng Anh trong CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp.

Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định; chú trọng đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Khuyến khích GV sử dụng các dự án học tập để thay thế bài kiểm tra học kỳ I.

Bảo đảm các yêu cầu về GV theo quy định để dạy tiếng Anh cấp Tiểu học và các điều kiện tối thiểu về CSVN theo qui định, khai thác hiệu quả bảng tương tác thông minh và các phương tiện khác nhằm nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh.

b) Giải pháp

Thực hiện giảng dạy tiếng Anh theo giáo trình Family and Friends (lớp 1,3,4,5) và Tiny Talk (lớp 2). Chương trình tiếng Anh từ lớp 2 đến lớp 5 được thực hiện từ đầu năm học, riêng lớp 1 bắt đầu từ tuần thứ 10. Học sinh lớp 1,2 học 2 tiết/tuần, lớp 3,4,5 học 3 tiết/tuần. Đảm bảo việc giảng dạy tiếng Anh đủ 4 kỹ năng nghe-nói-đọc-viết cho học sinh.

Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tiếng Anh tham gia học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao năng lực ngôn ngữ và phương pháp dạy học. Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh,... Xây dựng kế hoạch, trình Phòng GDĐT phê duyệt chủ trương thực hiện chương trình tiếng Anh liên kết theo hướng dẫn tại Công văn số 1085/SGDĐT-GDTrHTX ngày 09 tháng 7 năm 2020 của sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện chương trình tiếng Anh liên kết tại trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định.

3.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Thực hiện hướng dẫn của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019 - 2020. Đảm bảo 100% HS đều được học Tin học. Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cho HS lớp 1, lớp 2; phát hiện và bồi dưỡng năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho HS.

b) Giải pháp

Tổ chức cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 đều được học tin học theo chương trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (bộ sách "Hướng dẫn học tin học", với thời lượng 1 tiết/tuần (lớp 1,2) và 2 tiết/tuần (lớp 3,4,5).

Đảm bảo điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất dạy học tin học theo qui định. Tăng cường các biện pháp bảo trì, bảo dưỡng, khai thác hết các tính năng của thiết bị (2 phòng vi tính) nhằm nâng cao chất lượng dạy và học tin học. Đảm bảo 1 máy/HS trong các giờ thực hành tin học. Xây dựng kế hoạch, phân công bồi dưỡng học sinh yêu thích môn tin học. Phân công GV tham gia tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT để tổ chức dạy học Tin học theo CTGDPT 2018.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em là người dân tộc thiểu số

a) Nhiệm vụ

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật; chủ động phối hợp các ban ngành và trung tâm y tế đánh giá, kết luận khuyết tật cho trẻ khuyết tật, từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp nhằm nâng cao chất lượng và đảm bảo quyền lợi cho HS khuyết tật. Tăng cường tuyên truyền vấn đề giáo dục hòa nhập; xét miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, hòa nhập cuộc sống; Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo quy định.

Tạo điều kiện cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ được tham gia học tập, tùy theo khả năng, điều kiện từng em có thể điều chỉnh nội dung, thời lượng dạy học phù hợp.

Số học sinh là người dân tộc thiểu số của trường không nhiều, tuy nhiên luôn phải đảm bảo để học sinh dân tộc thiểu số được tham gia đầy đủ các hoạt động học tập và rèn luyện, đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học.

b) Giải pháp

Giáo dục trẻ khuyết tật phải phù hợp đối tượng, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại và thực hiện thiết lập hồ sơ học sinh khuyết tật đúng quy định Thông tư số 01/2019/TTLT-BLDTBXH, Luật người khuyết tật và giáo dục hòa nhập đúng theo Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT.

Thực hiện giảng dạy và đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để các em được tham gia học tập và rèn luyện hoàn thành chương trình tiểu học.

Tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện chính sách đối với các học sinh dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn nhằm động viên, khích lệ học sinh chuyên cần tới trường, đảm bảo quyền bình đẳng của học sinh giữa các vùng miền. Tăng cường các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ các em học tập.

5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới GDPT theo hướng tiếp cận năng lực HS

a) Nhiệm vụ

Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với thực tiễn và tâm sinh lý HS, gắn lý thuyết với thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Tăng cường tổ chức các hoạt động tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng hoạt động trải nghiệm, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống như: quản lý tài chính, tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, phòng chống tai nạn thương tích,

đuôi nước, đảm bảo an toàn trên môi trường mạng; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, chăm sóc sức khỏe, công tác y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch Covid-19,...

Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện góp phần hỗ trợ tốt cho công tác giáo dục. Thực hiện triển khai mô hình thư viện thân thiện, thư viện xanh một cách linh hoạt và hiệu quả nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh.

b) Giải pháp

Thực hiện giáo dục văn hóa truyền thống thông qua việc tổ chức thăm hỏi Mẹ Việt Nam anh hùng, tham quan doanh trại bộ đội đóng trên địa bàn, tuyên truyền trên bảng tin, phát thanh măng non về các sự kiện, nhân vật lịch sử. Tổ chức thực hiện trang trí lớp học, các buổi lao động vệ sinh trường lớp. nêu cao vai trò gương mẫu của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trong giáo dục nề nếp đạo đức, ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường đối với các em học sinh. Giữ gìn sạch sẽ khuôn viên nhà

Hướng dẫn và phát động học sinh tham gia các trò chơi dân gian quen thuộc, phù hợp, phát động đề các em thường xuyên chơi trong các buổi ra chơi, nghỉ trưa, sinh hoạt Đội, sinh hoạt Sao.... Thành lập và tổ chức sinh hoạt định kỳ các tổ, nhóm, các câu lạc bộ. Tổ chức tốt các phong trào, giao lưu,... và các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm. Tổ chức Lễ Khai giảng, Tết trung thu, ... gọn nhẹ, vui tươi, tập trung vào học sinh.

Phối hợp tốt Ban đại diện cha mẹ học sinh và các đơn vị cá nhân khác tăng cường các hoạt động ngoài nhà trường giúp học sinh được trải nghiệm thực tế nhiều hơn như tham quan nông trại, làng nghề; thăm di tích lịch sử;... Tổ chức các hoạt động gắn với nội dung học tập như trồng chăm sóc cây nông nghiệp, thi lắp ráp mô hình kỹ thuật, hoạt động “khoa học vui”, ...

Nhân viên thư viện tích cực tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nghiệp vụ thư viện; trang bị thêm đầu sách, truyện,... tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; thực hiện tiết đọc thư viện trong các giờ hoạt động tập thể, sinh hoạt chủ nhiệm; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

6. Phát triển đội ngũ GV, CBQL giáo dục tiểu học đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp

a) Nhiệm vụ

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ GV, CBQL giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn hiệu trưởng thực chất, khách quan;

Rà soát cơ cấu đội ngũ GV theo môn học, hoạt động giáo dục, bảo đảm số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu triển khai CTGDPT 2018. Xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo, bồi dưỡng GV chưa đáp ứng trình độ chuẩn (Theo Kế hoạch số 681/KH-BGDĐT ngày 28/8/2020 của Bộ GDĐT); tổ chức BDTX đội ngũ GV và cán bộ QLGD đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện CTGDPT 2018 gắn với thực tiễn của địa phương. Bồi dưỡng nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với; ...

b) Giải pháp

Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng chính trị tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, tư cách nhà giáo, bồi dưỡng chuyên môn bằng ý thức tự giác, tích cực tham gia bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng chuyên đề chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên,...

Thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đúng quy định hướng dẫn, nhằm xác định chính xác, khách quan mức độ năng lực nghề nghiệp của giáo viên. Trên cơ sở đó đưa ra các khuyến nghị cho giáo viên được đánh giá nhằm không ngừng nâng cao năng lực nghề nghiệp đồng thời khắc phục những yếu kém và động viên các mặt mạnh mà giáo viên đã làm được

Chủ động tham gia tích cực công tác bồi dưỡng chuyên đề, tập huấn bồi dưỡng chương trình sách giáo khoa mới. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của đơn vị kết hợp tính nhiều mặt với chuyên môn hóa và phân hóa cao đối tượng. Phát động phong trào tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, phong trào tự nghiên cứu thiết kế, làm đồ dùng dạy học, viết và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm vào các hoạt động dạy học và giáo dục.

Xây dựng kỷ cương nề nếp nhà trường, quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, dân chủ và đoàn kết, tạo động lực cho giáo viên. Đảm bảo thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách về bổ nhiệm, đãi ngộ như chế độ tiền lương, chế độ phụ cấp, ốm đau, thai sản, khen thưởng,...

7. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ GV, CBQL giáo dục về thực hiện CTGDPT2018, đặc biệt đối với đội ngũ GV dạy lớp 2 năm học 2021-2022

a) Nhiệm vụ

Tham gia đầy đủ, đúng thành phần các nội dung tập huấn cho CBQL và GV thực hiện CTGDPT 2018, các module về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và

xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2020. Thực hiện quy định của ngành về bồi dưỡng CBQL cơ sở GDPT và GV đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường.

Xây dựng kế hoạch phân công GV dạy học lớp 2 năm học 2021-2022, phân công GV lớp 2 tham gia bồi dưỡng về CTGDPT 2018 và hướng dẫn sử dụng SGK lớp 2 nhằm chuẩn bị tốt cho năm học 2021-2022.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn GV trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân. Gắn nội dung BDTX với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết.

b) Giải pháp

Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học. Chọn cử đội ngũ cán bộ, giáo viên đảm bảo số lượng và chất lượng để tham gia bồi dưỡng giáo viên. Huy động giáo viên dạy lớp 2 tham gia tập huấn về nội dung, phương pháp dạy học và tiếp cận CTGDPT 2018 do ngành triệu tập.

Tăng cường thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tập trung thảo luận, triển khai các vấn đề về chất lượng học tập của học sinh, phương pháp giảng dạy của giáo viên, chương trình giảng dạy và các giải pháp đưa ra nhằm giảng dạy chương trình sách giáo khoa hiệu quả ở từng thời điểm cụ thể

III. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG VỀ GDĐT

1. Nhiệm vụ

Chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT tại địa phương; tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới GDĐT, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, SGK lớp 1 và công tác chuẩn bị đối với lớp 2 trong thời gian tới.

Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về GDĐT đến phụ huynh học sinh và xã hội. Tăng cường truyền thông nội bộ về các quy định, chủ trương đổi mới của ngành đến được từng cán bộ, GV, người lao động trong nhà trường. Kịp thời thông tin, tuyên truyền đến cha mẹ học sinh và công đồng các hoạt động giáo dục của trường, ngành để tạo sự đồng thuận, ủng hộ của xã hội.

Tuyên truyền, tập huấn cho CBQL, GV nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về GDĐT; chủ động viết và đưa tin, bài về việc triển khai thực hiện CTGDPT2018, về gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến... để

khích lệ GV, HS phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác truyền thông, trao đổi thông tin giữa gia đình-nhà trường-xã hội; xây dựng quy chế thông tin, trao đổi trên các nền tảng công nghệ nhằm đảm bảo đúng quy định về thông tin, tuyên truyền.

2. Giải pháp

Đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt chủ trương, chính sách về đổi mới và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu, chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương về đổi mới giáo dục tiểu học. Phối hợp cán bộ văn hóa thông tin, các đoàn thể của địa phương, chủ động cung cấp thông tin chính thống, cộng đồng trách nhiệm trong truyền thông về đổi mới giáo dục; Chủ động viết và đưa tin, bài về các chủ trương, chính sách của ngành; về thực hiện nhận xét đánh giá học sinh, các gương người tốt việc tốt, những điển hình sáng tạo, đổi mới trong dạy học để nhân rộng, và để dư luận hiểu hơn về những đóng góp của ngành; Quan tâm xây dựng website của đơn vị bảo đảm đẹp về hình thức, đa dạng về nội dung, thông tin mang tính thời sự và có độ tin cậy cao phù hợp với chủ trương của ngành nhằm góp phần nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả công tác truyền thông.

Khai thác các ứng dụng CNTT, chủ động xây dựng kênh thông tin hai chiều giữa nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh, giữa giáo viên với cha mẹ học sinh lớp mình, nhằm kịp thời truyền tải những thông tin về chủ trương, chính sách mới về GDĐT, các hoạt động giáo dục của trường, ngành để tạo sự đồng thuận, ủng hộ của cha mẹ học sinh, của địa phương.

IV. CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU TRONG NĂM HỌC 2020-2021

- Trẻ 6 - 10 tuổi trong địa bàn được học tiểu học 100%;
- Không có học sinh nghỉ, bỏ học;
- Hoàn thành chương trình lớp học 98%;
- Hoàn thành chương trình tiểu học 100%; Học sinh lớp 5 HTCTTH trước 12 tuổi 93 %;
- Kết quả học tập từng môn học: Hoàn thành trở lên 98%, trong đó Hoàn thành tốt 40%;
- Kết quả đánh giá từng năng lực phẩm chất: Đạt trở lên 98%, trong đó Tốt 55%;
- Học sinh được khen thưởng Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện/Học sinh xuất sắc 30%;
- Tỷ lệ giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt 80%, trong đó đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện 30%.

- Xếp loại chuẩn nghề nghiệp: Đạt mức khá trở lên 95%, trong đó có 30% đạt mức tốt.

- Bồi dưỡng thường xuyên: xếp loại khá trở lên 90%, trong đó có 60% xếp loại giỏi.

- Lao động Tiên tiến đạt 95% trở lên, trong đó Chiến sĩ thi đua cơ sở 15%, LĐTT đề nghị khen 15%.

- Thực hiện tốt “3 công khai”.

- Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo 30% tổng số GV.

- Kiểm tra các bộ phận 2 lần/năm.

- Đơn vị: Tập thể Lao động Xuất sắc.

- Công đoàn cơ sở: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Chi Đoàn: Vững mạnh

- Liên Đội: Xuất sắc.

- Chữ thập đỏ: Xuất sắc

- Thư viện - Thiết bị, CNTT: Khá.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 của Trường Tiểu học Phước Vĩnh B./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Chi ủy;
- Hội đồng trường;
- CĐCS trường;
- Các tổ khối, bộ phận;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

Nguyễn Hoàng Tâm